|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM**  **TỈNH BẾN TRE**  Số: **08**/2023/QĐST-DS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Mỏ Cày Nam, ngày 12 tháng 01 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƢƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 246/2022/TLST – DS ngày 27 tháng 10 năm 2022.

# XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Bảo Nh, sinh năm 1988;

Hộ khẩu thường trú: Ấp PTT, xã BK, huyện MCN, tỉnh Bến Tre. Chỗ ở hiện nay: Ấp TĐ, xã TTA, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Trần Ng, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp AV1, xã ĐPH, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

**Bị đơn:** Bà Phan Thị Th, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp TL, xã TTA, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

1. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Bà Phan Thị Th có nghĩa vụ hoàn trả cho chị Lê Thị Bảo Nh số tiền mua bán thức ăn chăn nuôi vịt còn nợ là 117.892.000 (Một trăm mười bảy triệu tám trăm chín mươi hai nghìn) đồng. Thời hạn hoàn trả: Khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận chị Nh không yêu cầu tính lãi đối với số tiền bà Th có nghĩa vụ hoàn trả.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định

2

tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Phan Thị Th tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm nên phải nộp số tiền

2.947.000 (Hai triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn) đồng.

Hoàn trả cho chị Lê Thị Bảo Nh số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.947.000 (Hai triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số \*\*\*\*\*\*\* ngày \*\*/\*\*/\*\*\*\* của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCN.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND tỉnh Bến Tre   (Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);   * VKSND huyện MCN(1b); * Chi cục THADS huyện MCN(1b); * Các đương sự (2b); * Lưu: Hồ sơ, VP (2b). | **THẨM PHÁN**  **(Đã ký)**  **Nguyễn Hoàng Kim Sang** |